

Số: 267/YCBG-BVPS

Thái Bình, ngày 25 tháng 04 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2025 - 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình

Địa chỉ: Số 530A, đường Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Mr. Đỗ Tuấn Anh, chức vụ: Phó Phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0982844118 - email: tuananhtng2@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận báo giá qua đường chuyển phát nhanh tại địa chỉ: Bản ký đóng dấu gửi về Mr. Đỗ Tuấn Anh - phòng Tài chính kế toán. Địa chỉ: Số 530A, đường Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- File mềm: gửi vào email: tuananhtng2@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 26 tháng 4 năm 2025 đến trước 17h ngày 09 tháng 05 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Phụ sản Thái Bình năm 2025 - 2026 (Chi tiết phụ lục đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp vật tư y tế: Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình (Số 530A, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến là 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng thành nhiều lần theo nhu cầu của bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.



- Thanh toán: Thanh toán làm nhiều lần trên cơ sở hóa đơn, biên bản bàn giao, nghiệm thu của từng lần giao, nhận hàng.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá *theo mẫu đính kèm*.

Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.TBYT

LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCKII. Phan Thị Thu Huyền



**PHỤ LỤC: DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CỦA BỆNH VIỆN
PHỤ SẢN THÁI BÌNH NĂM 2025 - 2026**

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: 267/YCBG-BVPS ngày 25 tháng 04 năm 2025)

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Bao cao su	Được sản xuất từ cao su thiên nhiên bằng công nghệ nhúng có màu sắc tự nhiên, co giãn tốt , Làm bằng latex tự nhiên, trong mờ và không màu không mùi. Chiều dài size 52. Độ dày 0,065mm+/- 0,015mm. Độ nhót: 200 - 350 CS.	Cái	90.000
2	Bóng đèn cực tím 90cm	Điện áp: 220V. Công suất: 30W. Chiều dài: 90cm Phát ra tia UVC có bước sóng 254nm	Cái	200
3	Casset nhựa chuyên/đúc bệnh phẩm	Chế tạo từ nhựa Polymer hoặc tương đương, chịu được hóa chất tẩy và dung môi chịu nhiệt, chống dính. Khuôn có nắp, có thể tháo rời, có lỗ nhỏ.	Cái	9.000
4	Canuyl chống thắt lưỡi các số	Thiết kế bán cứng, không độc hại, linh hoạt và không gây kích ứng - Các cạnh được hoàn thiện mịn và bo tròn, ít sang chấn miệng, tối đa hóa sự thoải mái cho bệnh nhân - Đường dẫn khí êm ái giúp làm sạch dễ dàng	Cái	100
5	Lưỡi dao cắt vi thể	Lưỡi dao cắt vi thể, dùng cho máy cắt vi thể . Dao cắt bệnh phẩm dùng 1 lần - Dùng cho cắt thường và cắt lạnh bệnh phẩm - Lưỡi dao sắc, mỏng và cứng (chất lượng cao), phù hợp cho mẫu bệnh phẩm mỏng - Độ ổn định của lưỡi dao cao, bền - Độ nghiêng lưỡi dao: 340/80 mm - Kích thước dao: 80x8x0.25mm	Hộp	24
6	Dây garo	Chất liệu: Thun cotton, có khóa dính Đặc tính kỹ thuật: Có khóa nhựa. Dùng thắt mạch..	Cái	100
7	Dây hút dịch phẫu thuật đã tiệt trùng	Kích cỡ: các số 6,8,10,12,14,16,18 . Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Độ dài 500 mm, không chứa DEHP. Tiệt trùng bằng khí EO. TCCL ISO 13485	Cái	21.000
8	Dây nối oxy	Chất liệu: nhựa y tế. Chiều dài: 2m. Công dụng: Dùng để nối thêm dây thở oxy. Được tiệt trùng.	Cái	200

9	Gạc phẫu thuật 10cm x 10cm x 8 lớp vô trùng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m. Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngấm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $\leq 0.5\%$. Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế -Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	Miếng	36.000
10	Găng tay khám	Găng tay cao su, có bột, không tiệt trùng Độ dày: tối thiểu 0,08mm Nồng độ bột: tối đa 10mg/dm² Chiều dài: tối thiểu 220mm Độ bền kéo: trước khi lão hóa: tối thiểu 18MPa; sau khi lão hóa: tối thiểu 14MPa Tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485	Đôi	600.000
11	Găng sản khoa tiệt trùng	Cỡ loại 7.0, 7.5 Chiều dài 490 - 500 mm. Độ dày Thấp nhất 0,15 mm. Trọng lượng / đôi 40 g Đã tiệt trùng. Sản xuất từ Latex cao su thiên nhiên chất lượng cao, có phủ bột chống dính.	Đôi	3.600
12	Giấy siêu âm 110S	Độ nhạy hình ảnh cao, hạn chế tối đa độ uốn và gấp của giấy, độ bóng sắc nét, độ bền cao, khả năng chống nước cao. KT: 110mm x 20m	Cuộn	3.000
13	Giấy in monitor sản khoa	Giấy monitor sản khoa, sử dụng tương thích trên máy Bistos BT-350. - Kích thước 152 x 90 x 150 sheet	Tập	6.000
14	Kẹp rốn trẻ sơ sinh	- Nhựa nguyên sinh, không chứa DEHP, không gây độc, không gây kích ứng. Gồm 2 phần nối với nhau bằng các khớp răng, màu trắng trong, cứng, nhẵn. - Tiệt trùng bằng EO - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	36.000
15	Khí Oxy 10 lít	Thành phần khí Oxy $\geq 99,6\%$, tạp chất tối đa cho phép : độ ẩm ≤ 3ppm , hydrocarbon dưới dạng metan $\leq 0,5$ppm, Đioxit cacbon $\leq 0,5$ppm, nitơ ≤ 5ppm, argon ≤ 2ppm	Bình	150

16	Khoá ba ngã có dây dẫn	Khóa ba chạc kèm dây nối dài 25 cm Dây nối tạo từ nhựa PVC trong suốt, nối với khóa ba chạc, dây mềm chống xoắn. Cho phép xoay 360 độ Có cấu tạo 3 đầu khớp: 1 khóa chính và 2 khóa phụ (2 lỗ thông trong và 1 lỗ thông ngoài) Có mũi tên tại khóa ba chạc để chỉ hướng dòng chảy Đầu khóa luer đáp ứng yêu cầu 6% độ côn theo tiêu chuẩn quốc tế Chịu được áp suất thủy tĩnh lên đến 60 PSI Chiều dài dây nối: 25cm, ID: 2.7mm, OD: 4.0mm Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Cái	2.000
17	Lam kính nhám	Nguyên vật liệu: Kính trung tính đạt chuẩn. Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") ±1mm. Mài mờ 1 đầu. Bề mặt phẳng, không mốc.	Hộp	1.000
18	Lọ đựng bệnh phẩm 50ml có nhãn chưa tiệt trùng	Chất liệu: Nhựa PS trắng trong Thông số kỹ thuật: Chiều cao 65mm, đường kính 34mm, dung tích 50ml. Đặc tính, tính năng kỹ thuật: Sử dụng nhựa y tế trung tính, tinh khiết 100%, nắp màu đỏ, có nhãn.	Lọ	18.000
19	Pipett Pasteur tiệt trùng	Dùng khi hút môi trường/dung dịch hoặc tinh trùng trong quá trình lọc rửa tinh trùng. Kích thước: 150mm, chất liệu thủy tinh hoặc tương đương.	Cái	1.000
20	Phim khô laser 20x25cm	Phim X-quang laser (DI-HL) kích thước 20x25 cm tương thích với máy in phim laser Drypix. Mật độ quang tối đa: 3.3. Thành phần lớp bảo vệ phía trên: 86% gelatin; lớp nền phim 100% polyethylene terephthalate, độ dày của lớp nền phim: 170µm; lớp nhạy quang: 59% latex polymer và 36% phụ gia nhạy quang; lớp bảo vệ phía dưới: 88% gelatin. Nhiệt độ bảo quản phim mới: 10°C - 25°C, độ ẩm 30-60%RH. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Hộp	150
21	Phim X-quang laser 25x30cm	Phim X-quang laser (DI-HL) kích thước 25x30 cm tương thích với máy in phim laser Drypix. Mật độ quang tối đa: 3.3. Thành phần lớp bảo vệ phía trên: 86% gelatin; lớp nền phim 100% polyethylene terephthalate, độ dày của lớp nền phim: 170µm; lớp nhạy quang: 59% latex polymer và 36% phụ gia nhạy quang; lớp bảo vệ phía dưới: 88% gelatin. Nhiệt độ bảo quản phim mới: 10°C - 25°C, độ ẩm 30-60%RH. Tiêu chuẩn ISO 13485.	Hộp	20

22	Sample cups 1000 có nòng	Được sản xuất từ vật liệu polymer PS hoặc tương đương chất lượng cao, phù hợp với máy phân tích sinh hóa, miễn dịch. Khuôn có chính xác cao làm cho các cuvette mịn, sáng và sạch, loại 0,5ml và 1ml. Độ trong giống như thủy tinh giúp truyền ánh sáng tuyệt vời để làm thí nghiệm	Cái	2.000
23	Tăm bông lấy mẫu tiết trùng	Que lấy mẫu bệnh phẩm cán gỗ được sử dụng để lấy và vận chuyển các mẫu dịch hầu họng, dịch âm đạo, dịch niệu đạo... Sản phẩm sử dụng một lần.	Cái	32.400
24	Túi đựng bệnh phẩm các cỡ	Nhựa trắng 7cmx14cm, 9cmx17cm (size S), 12cmx17cm (size M), 17cmx27cm(size L). Đã tiệt trùng.	Cái	1.000
25	Vòng đeo tay mẹ bé	Vòng đeo tay định dạng bệnh nhân Màu sắc: Xanh, hồng	Bộ	40.000
26	Viên nén khử khuẩn Germisep	Viên khử khuẩn Germisep Thành phần chính: 50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram - tương đương với 1,5 gram Clorin hoạt tính/ viên 5 gram), acid citric Tiêu chuẩn chất lượng GMP	Hộp	80
27	Hộp đựng bông cotton	Hộp đựng bông cotton f10. Chất liệu inox 304 nguyên chất, không hút nam châm.	Cái	100
28	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	Thành phần : Chlorhexidine gluconate 4%(kl/tt), Cetearech-60 Miristyl glycol 2%, Isopropyl Alcohol 2%, Glycerol monostearate 2%, Hydroxyethyl cellulose 2%, Lauramine oxide 1%, hương liệu, nước tinh khiết vừa đủ. Công dụng: Dung dịch sát khuẩn tay dùng trong gia dụng và y tế, rửa tay thường quy, rửa tay phẫu thuật, tắm sát khuẩn bệnh nhân trước phẫu thuật. Có giấy phép lưu hành do cục quản lý môi trường bộ y tế cấp. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015, ISO 13485:2016	Lít	1.800
29	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Thành phần : Chlorhexidine Gluconate 0,5%, Ethanol 70%, Glycerol monostearate 1%, Hydroxyethyl cellulose 1%, Vitamin E 1%, Triethanolamine 2,5%, hương liệu, Nước tinh khiết vừa đủ. Công dụng: dùng để sát khuẩn tay trước khi thăm khám, trước phẫu thuật hoặc làm thủ thuật. Có giấy phép lưu hành do cục quản lý môi trường bộ y tế cấp. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016, ISO 9001:2015	Lít	4.500
30	Dụng cụ phẫu thuật nội soi - hàm làm việc (Hàm kẹp lưỡng cực nội soi)	Hàm kẹp lưỡng cực, độ rộng hàm 3 mm, cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm. Tương thích với vỏ và tay cầm dụng cụ lưỡng cực của hãng Karl Storz	Cái	200
31	Dụng cụ phẫu thuật nội soi – Dây điện hai chân cầm	Dây cáp cao tần lưỡng cực, chiều dài 3 m. Tương thích với chân cầm dụng cụ lưỡng cực và dao mổ điện của các hãng có cổng chân cầm lưỡng cực loại 2 chấu đường kính 4mm	Cái	200

32	Chổi rửa dụng cụ 16mm	Chổi vệ sinh dụng cụ nội soi có đường kính 16mm, vệ sinh được cho tất cả các dụng cụ có kênh 16mm, phù hợp với nhiều dụng cụ nội soi. Đường kính chổi lông 16mm, sử dụng cho các dụng cụ từ 6 – 16mm.	Cái	50
33	Lưỡi kéo cong	Lưỡi kéo cong Clickline, hàm hoạt động kép, có răng cưa, dạng thìa, hàm dài 20 mm. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	5
34	Tay cầm TAKE-APART	Tay cầm TAKE-APART, dạng xò ngón, có chân cắm đốt điện lưỡng cực. Tương thích với vỏ ngoài và vỏ trong của hãng Karl Storz	Chiếc	10
35	Vỏ trong Take-APART	Vỏ trong TAKE-APART, cho dụng cụ lưỡng cực, cỡ 5mm, chiều dài 33 cm. Tương thích với vỏ ngoài và tay cầm lưỡng cực của hãng Karl Storz	Chiếc	10
36	Ống cầm phanh	Làm từ chất liệu inox cao cấp không han gỉ, có chân đỡ chắc chắn	Cái	20
37	Chỉ Prolen 5.0	Chỉ khâu polypropylen bao gồm một chất đồng phân lập thể kết tinh đẳng hướng của polypropylen có thể được nhuộm sắc tố bằng CU – Phtalocyanine Blue (sắc tố xanh CI 15:3, CI 74160, CAS # 147-14-8), một polyme cấp y tế USP Loại VI . Phthalocyanine Blue phù hợp với 21 CFR 74.3045. Lượng sắc tố không vượt quá 0,5% (w/w) chỉ khâu Chỉ không tan đơn sợi Polypropylen Số 5/0, chiều dài sợi chỉ 75cm, chiều dài kim 13mm, kim tròn, 1/2 đường tròn, 2 kim Độ bền kéo nút thắt 0.4kgf FDA, CE	Sợi	500
38	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện, có chân cắm đốt điện đơn cực. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz.	Cái	10
39	Kẹp mạch máu thẳng có máu 18cm	Kẹp cầm máu Kocher-Ochsner, thẳng, ngàm có răng 1x2, dài 185mm	Cái	120
40	Huyết áp cơ	Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20~300mmHg. Độ chính xác ± 3 mmHg. Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao. Vòng bút làm bằng chất liệu vải có độ bền cao. Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá. Đồng hồ áp lực hiển thị áp xuất chuẩn (không bị lệch điểm không). Tai nghe có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai. Ống dẫn bằng chất liệu cao su chống oxy hoá. Bộ phận khuếch đại âm thanh Làm bằng chất liệu Aluminum, màng khuếch đại có độ nhạy âm cao.	Chiếc	30
41	Vòng bút bắp tay Omron	Chu vi bắp tay 22 - 32 cm	Cái	50

42	Máy đo huyết áp	- Bộ nhớ lưu trữ : 90 kết quả đo - Phạm vi đo: + Huyết áp: 20 - 280 mmHg + Nhịp tim: 40 - 180 nhịp/phút + Độ chính xác Huyết áp ± 3 mmHg và nhịp tim ± 5 % kết quả đo	Bộ	30
43	Hộp đựng dụng cụ Inox	Hấp dụng cụ y tế, làm sạch bông gạc phẫu thuật. Chất liệu inox. Kích thước 35x20cm	Hộp	10
44	Mask bóp bóng sơ sinh	Bóp bóng bằng PVC. Mặt nạ cushion size 1. Túi chứa khí oxy bằng PVC: 1700 ml. Dây dẫn oxy: 200 cm. Airway: 40, 50, 60 mm	Cái	50
45	Bộ dây thở sơ sinh	Bộ dây thở dùng một lần trẻ em - Chất liệu bằng PVC không độc hại, có mùi hoặc không có mùi - Bao gồm: 1 đoạn dây dài khoảng 160 cm ($\pm 5\%$) gồm 02 bể nước, 01 đoạn dây dài khoảng 60cm ($\pm 5\%$) nối bình làm ẩm, 01 cút chữ Y, 2 cút khuỷu - Đầu nối 22mF - Bể nước trong suốt, cút khuỷu xoay được, cút nối chữ Y với đường kính 2 nhánh 22mm/15mm có hai cổng Luer và nắp đậy cố định. - Tiêu chuẩn ISO13485, CE	Bộ	200
46	Bộ luân rôn sơ sinh	Gồm : 1 hộp inox kích thước 10x20cm, 1 kéo dài 10cm, 1 phẫu tích dài 15cm, 1 panh không máu 10-15cm	Bộ	10
47	Sensor máy theo dõi bệnh nhân Philip	Cảm biến đo SPO2 cho trẻ em, dùng nhiều lần, dài đo 70 - 100%, sai số $\leq \pm 3\%$; Dải đo xung nhịp: 30-245bpm, sai số ± 3bpm; chiều dài cáp: 3m. Tương thích với máy theo dõi bệnh nhân của hãng Philips	Chiếc	100
48	Liều kế cá nhân nhiệt phát quang	- Tính Năng: Đo liều bức xạ photon ở độ sâu 10mm dưới da – Hp(10). - Dải đo: Tuyến tính trong dải 40μSv-2Sv, chuẩn độ chính xác Quốc tế quy định. - Dải năng lượng: Dải tuyến tính đối với các photon từ 15keV-2MeV.	Cái	5
49	Kim luồn tĩnh mạch dạng bút (Bio-Pen) 14G, 16G	Thành phần: PTFE/FEP/PU, PVC, silicone, thép y tế không gỉ. Dùng để tiêm, truyền giúp giảm đau và thời gian lưu catheter lâu. Tiêu chuẩn CE, GMP, ISO 13485, CFS. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí E.O, sử dụng 01 lần	Cái	250
50	Băng thun y tế QM 0803 4 IN (3 móc)	Chiều dài 550cm, chiều rộng 10cm tiệt trùng	Cuộn	360
51	Kẹp kim MAYO-HEGAR cán vàng, dài 23CM	Kẹp mang kim MAYO-HEGAR TC, đầu thẳng, cán vàng TC, ngâm răng cưa, phủ Tungsten Carbide, bước răng 0,50mm (standard), dùng cho chỉ tới 4/0, dài 240mm, khóa tay cầm linh hoạt	Cái	50

52	Bộ nạo thai	Gồm: Kẹp cổ tử cung, Thước đo buồng tử cung, Nong cổ tử cung từ số 5 đến số 12, Van âm đạo, Thìa (Thìa thủng, Thìa đặc)	Bộ	2
53	Kìm lấy bệnh phẩm	Kìm lấy bệnh phẩm dạng móng vuốt, cỡ 10 mm, chiều dài 36 cm, 2x3 răng, hoạt động đơn.	Cái	3
54	Móc vòng	Chất liệu: Thép không gỉ. Chiều dài 25cm.	Cái	4
55	Đầu dò con co tử cung	Tần số đáp ứng: DC~0.5Hz Dải đo: 0 ~ 99 đơn vị Tương thích với máy monitor Bistos	Cái	50
56	Đầu dò tim thai	Tần số siêu âm: 1 MHz Cường độ sóng âm: $\leq 10\text{mW/cm}^2$ Dải nhịp tim thai: 30~240 bmp Tương thích với máy monitor Bistos	Cái	50
57	Ống nghe tim phổi	Ống nghe tim phổi được sử dụng để nghe âm thanh nhịp tim phổi thai trong bụng mẹ	Cái	10
58	Khay nhôm	Kích thước 30x50cm, chất liệu inox 304	Cái	6
59	Bộ giá + Bể nhuộm Thin	Bể nhuộm bằng thủy tinh, có nắp. Nhuộm được 60 miếng Kích thước: 160 x 90 x 95 mm	Bộ	3
60	Bình cầu đáy bằng	Bình thủy tinh dung tích 1000ml, Bình dày, chia vạch, đáy bằng, có nắp vận, có khả năng chịu nhiệt và kháng hóa chất cao, bình nắp vận chuẩn lý tưởng cho quá trình hấp tiệt trùng	Cái	10
61	Bình cầu đáy bằng	Bình thủy tinh dung tích 250ml, Bình dày, chia vạch, đáy bằng, có nắp vận, có khả năng chịu nhiệt và kháng hóa chất cao, bình nắp vận chuẩn lý tưởng cho quá trình hấp tiệt trùng	Cái	20
62	Bình cầu đáy bằng	Bình thủy tinh dung tích 500ml, Bình dày, chia vạch, đáy bằng, có nắp vận, có khả năng chịu nhiệt và kháng hóa chất cao, bình nắp vận chuẩn lý tưởng cho quá trình hấp tiệt trùng	Cái	20
63	Ống Durham	Ống Durham kích thước 6x30mm, chất liệu bằng thủy tinh, chịu nhiệt tốt	Cái	5.000
64	Que tre để cấy	Chất liệu: tre tự nhiên Kích thước: 180x18x2 mm Thân chuốt tròn, nhẵn, đã hấp sấy tiệt trùng Mục đích: Dùng để lấy mẫu bệnh phẩm Sản phẩm chỉ sử dụng một lần	Túi	100
65	Giấy bản nâu	Giấy krát nâu trắng PE	Tờ	6.000

66	Giấy bạc	Trọng lượng 5kg/ cuộn , cao cấp , màng nhôm , size 45cm x 232m.	Cuộn	3
67	Ống giữ chủng (Cryotube)	Được làm bằng Polypropylene y tế + Dung tích 1,5-2ml, có chia vạch + Có thể khử trùng, có thể đông lạnh và rã đông nhiều lần + Lọ vừa với hộp đông lạnh 1 inch và 2 inch tiêu chuẩn + Tiệt trùng bằng bức xạ gamma	Cái	2.000
68	Ống kính soi HOPKINS	Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 0 độ, đường kính 10 mm, chiều dài làm việc 31 cm, có thể tiệt trùng được, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước. Tương thích với trocar cỡ 11 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	5
69	Trocar cỡ 6 mm	Trocar cỡ 6 mm, vỏ nhựa xoắn, không có đầu nối bơm khí, đầu sắc hình kim tự tháp, chiều dài làm việc 6 cm. Bao gồm 2 phần: Vỏ trocar và Nòng trocar. Tương thích với dụng cụ cỡ 5 mm của hãng Karl Storz	Bộ	5
70	Ống giảm	Ống giảm, cho dụng cụ cỡ 5 mm khi dùng với trocar cỡ 11 mm. Tương thích với trocar cỡ 11 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	5
71	Tay cầm Clickline, không khóa	Tay cầm Clickline, bằng nhựa, không khóa, phần tiếp xúc ngón tay lớn, có chân cầm đốt điện đơn cực. Tương thích với hàm dụng cụ và vỏ ngoài của hãng Karl Storz	Chiếc	20
72	Tay cầm Clickline, có khóa	Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa, phần tiếp xúc ngón tay lớn, có chân cầm đốt điện đơn cực. Tương thích với hàm dụng cụ và vỏ ngoài của hãng Karl Storz	Chiếc	7
73	Vỏ ngoài Clickline	Vỏ ngoài, bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. Cỡ 5 mm, dài 36 cm. Tương thích với tay cầm dụng cụ của hãng Karl Storz	Chiếc	20
74	Hàm forceps kẹp Clickline MANHES	Hàm forceps kẹp Clickline, nhiều răng, hàm rộng 4.8 mm, dài 14 mm, hoạt động đơn, dùng để kẹp chính xác và không gây tổn thương. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	10
75	Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline Kelly	Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline KELLY, hàm dài 22 mm, hoạt động kép. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	5
76	Hàm forceps kẹp Clickline VANCAILLIE	Hàm forceps kẹp Clickline, phần hàm dụng cụ dài 15 mm, hoạt động kép, để kẹp mạc treo buồng trứng. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	7

77	Vỏ ngoài TAKE-APART	Vỏ ngoài TAKE-APART, cho dụng cụ lưỡng cực, cỡ 5mm, chiều dài 33 cm. Tương thích với tay cầm lưỡng cực và vỏ trong của hãng Karl Storz	Chiếc	10
78	Dụng cụ thăm dò tổ chức, có vạch chia cm	Dụng cụ thăm dò tổ chức, có vạch chia cm, cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Chiếc	5
79	Dây cao tần đơn cực	Dây cao tần đơn cực, chân cắm cỡ 4 mm, chiều dài 3 m. Tương thích với dụng cụ đơn cực và dao mổ điện AUTOCON III của hãng Karl Storz	Chiếc	10
80	Bộ dây dẫn khí CO2 bằng silicone, tiết trùng được	Dây bơm khí, tiết trùng được, đường kính bên trong 9 mm, dài 250 cm, tương thích với máy bơm khí CO2 ENDOFLATOR 40 của hãng Karl Storz	Bộ	10
81	Cáp dẫn nguồn sáng	Dây dẫn sáng, chiều dài 250 cm, đường kính 4.8 mm. Tương thích với nguồn sáng Power Led 175 của hãng Karl Storz	Cái	5
82	Trocar 5mm	Trocar kim loại trơn, cỡ 6 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm. Bao gồm 3 phần: Nòng trong đầu sắc hình kim tự tháp, Vỏ ngoài trocar, có van khóa dùng bơm hơi, dài 10.5 cm, Van đa chức năng có thể mở bằng tay hoặc mở tự động. Tương thích với dụng cụ cỡ 5 mm của hãng Karl Storz	Bộ	15
83	Ống tưới hút bề mặt chống lóa	Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài 36 cm. Tương thích với trocar cỡ 6 mm của hãng Karl Storz	Bộ	5
84	Mặt nạ thở oxy người lớn	Dây dẫn kèm mask thở người lớn cỡ L (Mặt nạ oxy kèm dây dẫn) Chất liệu: - Làm từ nhựa PVC y tế không mùi, mềm tạo cảm giác an toàn và dễ chịu cho bệnh nhân - Không chứa DEHP - Có màu trắng và màu xanh, thành phần polyvinyl chloride. Ống oxy: - Chiều dài 2.1 m Đường kính ngoài (OD): 5.6 +/-0.2mm - Thiết kế lumen hình sao giảm thiểu nguy cơ ngắt luồng khí khi dây bị xoắn Mặt nạ: - Thiết kế công thái học tạo điều kiện che phủ hoàn toàn và cho phép hít đủ thuốc dạng khí dung - Có kẹp mũi vừa vặn cho người sử dụng - Độ uốn mép tốt - Phần tạo lỗ được làm dày, tránh bị rách mặt nạ khi kéo dây Dây đeo co giãn: - Đàn hồi, giúp vừa vặn với các bệnh nhân khác nhau - Có hoặc không có latex - Có nút buộc để tránh bị kéo ra khỏi mặt nạ	Cái	20

85	Bóng đèn nội khí quản	LED 2.5V. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	20
86	Film lọc khí máy thở	Filter lọc khuẩn 3 chức năng (Filter lọc khuẩn và làm ẩm) - Làm bằng nhựa y tế PP - Sử dụng kết hợp với dây thở và ống khí quản. - Có cổng luer xoay và nắp lọc tĩnh điện, được tiệt trùng bằng khí EO 100% - Trở kháng tại 30 LPM: 60 PA - Có khả năng bảo vệ giúp tránh lây nhiễm chéo cho bệnh nhân. - Không gian chết: 32ml, thể tích 250-1500ml - Hiệu quả lọc vi khuẩn (BFE) và virus (VFE): 99,9% - Trọng lượng 28g - Có cổng đo CO	Cái	100
87	Clamp mạch máu	Là một dụng cụ phẫu thuật có chức năng kẹp chặt các mạch máu để tắc nghẽn một phần mà không làm ngừng hoàn toàn dòng máu.	Cái	2
88	Banh vết mổ Farabeuf	Chiều dài 21 cm. Bánh Phẫu Thuật Farabeuf thiết kế thân tròn lồi uốn vuông góc hai đầu nhẵn luôn đi theo đôi là sử dụng bánh phẫu thuật để giữ các mô cách xa nhau tạo không gian làm thủ thuật.	Bộ	2
89	Banh vết mổ Farabeuf	Chiều dài 15 cm. Bánh Phẫu Thuật Farabeuf thiết kế thân tròn lồi uốn vuông góc hai đầu nhẵn luôn đi theo đôi là sử dụng bánh phẫu thuật để giữ các mô cách xa nhau tạo không gian làm thủ thuật.	Bộ	2
90	Bipolar hàn mạch lưỡng cực mô mô	Kích thước hàm 1,9 - 2mm	Cái	3
91	Bộ dao điện cắt leof cổ tử cung	Điện cực vòng 14,5cm 6 lớp phủ bột có thể hấp tiệt trùng.	Bộ	2
92	Chùy đốt điện cầm máu cổ tử cung	Đầu đốt đầu chùy dài 5mm - 10mm. Chất liệu hợp kim không gỉ.	Cái	2
93	Bóng hút áp lực âm	Size nhỏ dung tích 200ml	Cái	20
94	Vật liệu cầm máu Surgicel	Là vật liệu tự tiêu tiệt trùng được dệt từ cellulose tái tổ hợp đã được oxy hoá có kiểm soát	Miếng	192
95	Cây móc mũi banh vết mổ	Banh vết thương SENN-MILLER, một đầu 3 răng nhọn, một đầu 1 lưỡi banh 20x7mm, chiều dài làm việc 160mm	Chiếc	4
96	Kìm mang kim	Kẹp mang kim Hegar-Mayo, đầu thẳng, cán vàng TC, ngàm răng cưa, phủ Tungsten Carbide, bước răng 0,50mm (standard), dùng cho chỉ tới 4/0, dài 300mm, khóa tay cầm linh hoạt	Chiếc	4

97	Kéo mezt, kéo bóc tách	Kéo phẫu tích Metzenbaum, mảnh, thẳng, mũi tù/tù, dài 145mm	Chiếc	3
98	Kéo mezt, kéo bóc tách	Kéo phẫu tích Metzenbaum, thẳng, mũi tù/tù, dài 310mm	Chiếc	3
99	Bộ dụng cụ đặt nội khí quản người lớn	Với nguồn sáng chân không 2,7V cho ánh sáng rõ trong quá trình thăm khám. Bóng đèn được thiết kế dễ dàng tháo lắp ở đầu lưới. Có thể hấp diệt trùng ở nhiệt độ 134oC trong vòng 5 phút. Lưới làm bằng thép không rỉ bề mặt được đánh bóng, dễ lau chùi. Lưới được thiết kế tối tân dễ dàng đặt ống nội khí quản và quan sát tốt.	Bộ	3
100	Bộ dụng cụ đặt nội khí quản sơ sinh	Vật liệu được làm bằng thép không rỉ, đạt tiêu chuẩn CE của ngành y tế. Đèn đặt nội khí quản chuyên dùng cho trẻ sơ sinh. Lưới có với đường kính 4,3mm có khả năng truyền ánh sáng và tuổi thọ cao. Tất cả các lưới có được hấp diệt trùng ở nhiệt độ 134oC. Hình dáng lưới được thiết kế không tạo gờ, khe và lỗ, dễ dàng làm sạch và diệt trùng	Bộ	2
101	Bộ dụng cụ mở khí quản	Gồm: Kẹp banh khí quản Trousseau 14cm, Cán dao số 3, Kéo Metzenbaum nhọn cong 14.5cm, Kéo Graziol tù tù cong 14.5cm, Ống hút Fergusson 25mm-18cm, Kẹp khăn Backhaus 13cm, Kẹp Foerster cong 25cm, Kẹp Halstead Micro Mosquito thẳng 12cm, Kẹp Halstead Micro Mosquito cong 12cm, Kẹp kim Mayo-Hegar thẳng 18cm.	Bộ	2
102	Bộ dụng cụ nong, nạo hút buồng tử cung	Bộ dụng cụ gồm kẹp sát trùng, van âm đạo, kẹp cổ tử cung, thước đo tử cung, ống hút.	Bộ	1
103	Bộ dụng cụ đỡ đẻ	Gồm 1 Kẹp mạch máu 16cm đầu thẳng có máu, 1 Kẹp mạch máu cong 16cm, 1 kéo mổ 16cm 2 đầu tù, 1 hộp đựng dụng cụ inox, 1 Kéo mayo 18cm, 2 Kẹp rốn, 1 Kéo 14cm, 1 Nhíp không máu 16cm, 2 Kẹp khăn	Bộ	3
104	Bộ dụng cụ Forceps	Gồm Kẹp phẫu tích dài 160mm, Nhíp phẫu tích dài 160mm, Nhíp phẫu tích Waugh dài 200mm, Nhíp phẫu tích Taylor dài 185mm, Nhíp phẫu tích Potts-Smith dài 180mm, Nhíp mô dài 160mm răng 1x2, Nhíp mô dài 160mm răng 2x3, Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito dài 185mm, Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito dài 180mm, Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito 1x2 răng dài 185mm, Kẹp mạch máu Halsted-Mosquito 1x2 răng dài 180mm	Cái	1
105	Kìm bấm sinh thiết	Kích thước: 23cm x 4.2 cm	Cái	2
106	Bộ cáp máy điện tim	Tương thích phần lớn các dòng monitor như: Nihon kohden, Philips, BCI, Infinium, Spacelabs Có các chuẩn AHA và IEC Chất liệu: Cáp bằng TPU chất lượng cao, 2.5 +0.09m, màu xám vật liệu PVC, cáp điện tim trực tiếp nối vào máy với các chuẩn Banana, loại kẹp , loại bấm, loại thẳng.	Bộ	25
107	Bộ chụp tử cung vòi trứng	Dùng trong chẩn đoán vô sinh và chụp X-quang vòi tử cung. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	10

108	Bộ dây máy thở dùng 1 lần	Bộ dây được làm bằng nhựa y tế với các đầu nối tiêu chuẩn, bao gồm các đoạn dây có nếp gấp, bẫy nước, đầu nối vào bệnh nhân, đầu nối vào máy thở, cổng Luer (cổng lấy mẫu khí). Đạt được chứng chỉ chất lượng CE và ISO 13485	Bộ	50
109	Kẹp phẫu tích ADSON có mẫu	Kẹp mô ADSON, 1X2 răng, dài 12CM ($\pm 5\%$) Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương, Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	5
110	Kẹp phẫu tích ADSON không mẫu	Kẹp phẫu tích ADSON, dài 12CM ($\pm 5\%$) Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương, Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	5
111	Van Farabop	Bộ banh FARABEUF, Fig 1+2, dài 12CM($\pm 5\%$) Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương, Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	5
112	Cây móc 2 đầu răng nhọn	Banh SENN-MILLER, răng nhọn, dài 16CM($\pm 5\%$) Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương, Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	5
113	Phẫu tích mạch máu	Kẹp mạch máu DE BAKEY không tổn thương, 2.0MM, dài 30CM ($\pm 5\%$) Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương, Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	5
114	Vòng nâng tử cung	• Hỗ trợ điều trị sa tạng chậu, tiểu không kiểm soát. • Cấu tạo bằng silicon, có thể hấp khử trùng ở nhiệt độ 121oC (hấp ướt, 15phút). • Có thể ngăn chặn sự tiến triển của sa cơ quan vùng chậu. • Có thể giảm bớt căng thẳng trong việc kiểm soát tiểu tiện. • Mỗi loại vòng đều có nhiều kích cỡ đường kính khác nhau phù hợp với từng bệnh nhân.	Cái	20
115	VÒNG NÂNG TỬ CUNG	• Hỗ trợ điều trị dọa sanh non. • Hỗ trợ cho việc điều trị cho bệnh nhân có cổ tử cung ngắn, rộng, tiền sử sanh non. • Có thể thay thế cho việc khâu cổ tử cung ở sản phụ. • Mỗi loại vòng đều có nhiều kích cỡ đường kính khác nhau phù hợp với từng bệnh nhân	Cái	5
116	Panh sát trùng cong	Kẹp bông Foerster cong, ngàm răng cưa, dài 25CM($\pm 5\%$), chất liệu thép không gỉ	Cái	100
117	Bát inox	Bát inox f10, chất liệu inox	Cái	20
118	Hộp hấp sàng	Hộp hấp phi 36x18,5cm ($\pm 5\%$), chất liệu thép không gỉ	Hộp	30
119	Hộp hấp bông gạc	Hộp hấp phi 30x17cm, chất liệu thép không gỉ	Hộp	30
120	Mask thanh quản	Mask thanh quản được làm từ chất liệu Silicone (hoặc PVC) y tế, an toàn, không độc hại, không gây kích ứng. Bóng chèn hình elip có hai lớp, được thiết kế vừa vặn với hầu họng. Khả năng tương thích tốt. Giúp tối thiểu hóa phản ứng huyết động học. Size 3.0	Cái	1

121	Mask thanh quản	Mask thanh quản được làm từ chất liệu Silicone (hoặc PVC) y tế, an toàn, không độc hại, không gây kích ứng. Bóng chèn hình elip có hai lớp, được thiết kế vừa vặn với hầu họng. Khả năng tương thích tốt. Giúp tối thiểu hóa phản ứng huyết động học. Size 4.0	Cái	1
122	Nòng đặt nội khí quản khó (Bougie)	Cây nòng đặt nội khí quản khó bougie cỡ người lớn phù hợp với ống 6mm và 11mm. Không chứa latex vừa chắc chắn vừa linh hoạt dễ luồn vào. Có vạch chia độ để xác định độ sâu khi luồn vào. Đầu coude (đầu cong hình khuỷu) giảm chấn thương.	Cái	2

Ghi chú: Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu; nhà cung cấp có thể báo giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn (Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "tốt hơn" so với yêu cầu báo giá).

THAN

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Phụ Sản Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Số TT yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật tương đương	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Phân loại TTBYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Mã HS	Năm sản xuất	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNI)
1		Thiết bị A														
2		Thiết bị B														
n		...														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngàytháng....năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.